



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005

202/692-6025

TOLK: 710 022 1164 ATTS: MDS

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam NGO LE KHOAI
Last Middle First

Current Address 3/1 ẤP BÌNH "B" XÃ LONG HÒA CANTON HAUGIANG

Date of Birth JUNE 28 1940 Place of Birth 93 RUE DU CUIRE HANOI
Vietnam

Names of Accompanying Relatives/Dependents

NGUYEN BICH LE (WIFE)

NGO THUY TIEN (CHILD)

NGO LINH TAM (CHILD)

NGO NGOC KIM (CHILD)

NGO LINH TRANG (CHILD)

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From JUNE 26 75 To NOV 14 77

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>NGUYEN TRIEN LINH</u>	<u>BROTHER-IN-LAW</u>		
<u>PHAN THI DIEU</u>	<u>MOTHER-IN-LAW</u>		

Form Completed By:

LINH TRIEN NGUYEN
Name

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

I. Employment by U.S. Government Agencies or Other U.S. Organization of you or your Spouse/Bạn hoặc vợ/chồng đã có làm việc cho công-tổ của chính-phủ Mỹ hoặc hãng Mỹ

1. Employee Name
Tên họ nhân viên :

Position title
Chức vụ :

Agency/Company/Office
Sở/Hãng/Văn phòng:

Length of Employment From: To:
Thời gian làm việc Từ: Đến:

Name of American Supervisor
Tên họ giám thị Mỹ:

Reason for Separation
Lý do nghỉ việc :

F. Service with GVN or RVNAF By You Or Your Spouse/Bạn Hoặc Vợ/Chồng đã Công-vụ với Chính-phủ Viet-Nam

1. Name of Person Serving
Họ Tên người tham-gia: NGÔ - LÊ - KHOAI

2. Dates : From: To:
Ngày/tháng/năm Từ: 1962 Đến: 1975

3. Last Rank
Cấp bậc cuối cùng : 2nd Lieutenant (Trung úy) Serial Number: 60/174.621
Số thẻ nhân-viên:

4. Ministry/Office/Military Unit
Bộ/sở/Đơn vị Binh-Chủng : III Corps and III Tactical zone, 5th Inf. Division

5. Name of Supervisor/C.O.
Họ tên người giám thị/sĩ-quan chỉ-huy : Col. Trần Đức Minh

6. Reason for Separation
Lý do nghỉ việc: VC attack South VN

7. Names of American Advisor (s):
Họ tên cố vấn Mỹ : Maj. Laundry G3 Advisor III Corps
Lt Col. Sangers

8. U.S. Training Courses in Vietnam:
Chương trình huấn-luyện Hoa-Kỳ tại Viet-Nam :

9. U.S. Awards or Certificates
Name of award: Date received:
Phần thưởng hoặc giấy khen: Ngày nhận :

(NOTE: Please attach any copies of diplomas, awards or certificates, if available.
Available? Yes _____ No _____)

(CHÚ-Ý: Xin bạn kèm theo tất cả văn bằng, giấy ban khen, hoặc chứng thư nếu có.
Dương sự có không? Có _____ Không _____)

H. Reeducation of You or Your Spouse/Bạn hoặc vợ/chồng đã học tập cải-tạo

1. Name of Person in Reeducation:
Họ tên người đi học tập cải-tạo: NGÔ LÊ KHOAI

2. Time in Reeducation: From: To:
Thời gian học tập Từ: 23/6/75 Đến: 14/11/77 và 12 tháng giam
chế.

3. Still in Reeducation? Yes No
Vẫn còn học tập cải-tạo? Có Không

(If released, we must have a copy of your release certificate.)
(Nếu được thả, chúng tôi cần một bản sao giấy ra trại.)

I. Any Addition Remarks?/Cuộc chú ý-thuộc

chức giám sát trong cái tạo là 29 tháng công vào thời gian quan.
chế còn một quyền công dân là 12 tháng.
Tổng cộng là 29 tháng + 12 tháng là 41 tháng một
quyền công dân.

Signature

Ký tên:

Klaus

Date

Ngày:

Feb. 10. 1990

J. Please List Here All Documents Attached to This Questionnaire

Xin nêu ra tất cả giấy tờ kèm theo với số câu hỏi này

- Giấy chú ý nhân hộ khẩu
- Chứng minh quyền dân của chồng và vợ (2 bản)
- Chứng nhận kết hôn
- Chứng nhận tra tra
- Quyết định tạm ngừng cái tạo
- Bản sao khai sinh (6 bản của vợ, chồng và các con)
- Giấy biên nhận nộp hồ sơ theo diện HO.

QUESTIONNAIRE FOR ODI APPLICANTS
CÂU HỎI CHO NGƯỜI NỘ ĐƠN

ODI IV /

Date:

Ngày:

Fill out this questionnaire in English as completely as possible. If you cannot read or write in English, fill it out in Vietnamese.

Điền đầy đủ vào số câu hỏi sau đây bằng tiếng Anh càng nhiều càng tốt: Nếu bạn không đọc hoặc viết rành Anh-ngữ thì điền tiếng Việt.

Fill in and send the completed questionnaire to:
Gửi số câu hỏi này tới:

131 Soi Tien Siang
Southern Tai Road
Bangkok, Thailand
10120

A. Basic Identification Data / Lý lịch của bạn

1. Name

Họ, tên

KHOAI NGÔ LÊ

Male

2. Other Names

Họ, tên khác

No

3. Date/Place of Birth

Ngày/Nơi sinh

June, 28, 1940 Hanoi

4. Residence Address

Địa chỉ thường trú

Tổ 1 Ấp Bình Nhứt B Ká Long-Hoa TP. Cần Thơ

5. Mailing Address

Địa-chỉ thư-tử

- the same -

6. Current Occupation

Nghề nghiệp hiện tại

Farmer and cultivation

B. Relatives To Accompany Me / Bà con cùng đi với tôi

(NOTE: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows: Married (M), Divorced (D), Widowed (W), or Single (S).)

(Chú ý: Vợ/chồng và con cái có thể cùng đi với bạn. Liệt kê tình trạng gia-dình như sau: Đã lập gia-dình (M), đã ly-dị (D), góa phụ/góa thê (W), hoặc độc thân (S).)

Name	Date of Birth	Place of Birth	Sex	MS	Relationship
Họ, Tên	Ngày/Tháng/Năm sinh	Nơi sinh	Phái	Tình trạng gia đình	Mối quan hệ

1	LÊ NGUYỄN BÍCH	1951	Long Xuyên	Cần Thơ	Female	married, wife
2	TÂM NGÔ LINH	1972	Long Xuyên	Cần Thơ	Female	Children
3	TRANG NGÔ LINH	1973	Long Xuyên	Cần Thơ	Female	Children
4	TIÊN NGÔ THUY	1978	Long Xuyên	Cần Thơ	Female	Children
5	KHÁNH NGÔ NGỌC	1983	Long Xuyên	Cần Thơ	Male	Children

(NOTE: For the persons listed above, we will need legible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorce decrees (if divorced), spouse's death certificate (if widowed), identification cards (if available), and photos. If any of the above named relatives do not live with you, please note their addresses in Section I below.)

(Chú ý: Cho mỗi người có tên trên danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai-sinh, giấy-thú (nếu lập gia-dình rồi), giấy ly-hôn (nếu đã ly-dị), giấy khai tử của vợ/chồng (nếu góa phụ/góa thê), thẻ căn cước (nếu có), và hình. Nếu bà con sẽ cùng đi với bạn không chung ngụ với bạn hiện tại, xin viết địa chỉ của họ trong phần I.)

C. Relatives Outside Vietnam/Họ hàng ở ngoài nước

Of Myself/của tôi : Of my Spouse/của vợ/chồng

1. Closest Relative in the U.S.

Và con thân thuộc nhất ở Hoa-Kỳ

a. Name
Họ, Tên

DIỆU PHAN THỊ

LINH NGUYỄN TRIỀU

b. Relationship
Liên hệ gia-dinh

Mother of my wife.

younger Brother of my wife.

c. Address
Địa chỉ

- - -

d. Date of Relatives Arrival
in the U.S.

Ngày bà con đến Mỹ

1987

1979

2. Closest Relative in Other Foreign Countries

Bà con thân thuộc nhất ở các nước khác

a. Name
Họ, Tên

LICH NGUYỄN TRIỀU

b. Relationship
Liên hệ gia-dinh

younger Brother of my wife

c. Address
Địa chỉ

EDMONTANT CANADA

D. Complete Family Listing (Living/Dead)/Danh Sách Toàn Thể Gia Đình (Sống/Chết)

1. Father
Cha

XA NGÔ - LÊ Dead

2. Mother
Mẹ

NHUNG ĐĂNG THỊ Dead

3. Spouse
Vợ/Chồng

LÊ NGUYỄN BÍCH

4. Former Spouse (if any)
Vợ/chồng trước (nếu có)

5. Children
Con cái:

- (1) TÂM NGÔ LINH
- (2) TRANG NGÔ LINH
- (3) TIÊN NGÔ THUY
- (4) KHÁNH NGÔ NGOC
- (5)
- (6)
- (7)
- (8)

6. Siblings
Anh chị em:

- (1) Sister DAN NGÔ THỊ Living
- (2) Brother TÂN NGÔ LÊ Dead
- (3) " TÍNH NGÔ LÊ Living
- (4) young sister CHIỀU NGÔ THỊ Living
- (5)
- (6)
- (7)
- (8)



AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

CATHOLIC CHARITIES
DIOCESE OF SAN JOSE
REFUGEE PROGRAMS/USCC
100 N. Winchester Blvd. #264
Santa Clara, CA. 95050

DIOCESE OF

ODP #

(if known)

DATE FILED

4/9/90

SECTION I:

I am filing the Affidavit for the following relative(s) still in Vietnam to come to the United States under the Orderly Departure Program (ODP):

NAME AND A/K/A	SEX	PLACE/DATE OF BIRTH	RELATION TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM
NGUYEN BICH LE	F	1951 CANTHO VIETNAM	SISTER	TỔ 1 A BINH NHUT B XA LONG HOA HAU GIANG
NGO LE KHOAI	M	10-30-1940 HANOI VIETNAM	BROTHER-IN-LAW	TỔ 1 A BINH NHUT B XA LONG HOA HAU GIANG
NGO LINH TAM	F	1972 CANTHO VIETNAM	NIECE	TỔ 1 A BINH NHUT B XA LONG HOA HAU GIANG
NGO LINH TRANG	F	1973 CANTHO VIETNAM	NIECE	TỔ 1 A BINH NHUT B XA LONG HOA HAU GIANG
NGO THUY TIEN	F	8-22-78 CANTHO VIETNAM	NIECE	TỔ 1 A BINH NHUT B XA LONG HOA HAU GIANG
NGO NGOC KHANH	M	2-06-88 CANTHO VIETNAM	NEPHEW	TỔ 1 A BINH NHUT B XA LONG HOA HAU GIANG

SECTION II:

Your name LINH TRIEU NGUYEN

(and A/K/A)

Date of birth JAN 01 1953 Sex M

Place of birth

(Include Country) CANTHO VIETNAM

Current address

Phone Number (home)

(work) 4Country of first asylum MALAYSIADate you arrived in the U.S. AUG 11 1980

Social Security Number

Agency through which you came to the United States X

Alien Number (if applicable)

A-25046-742

Your U.S. Immigration Status

(Check one):

☒ U.S. Citizen # 12675072☐ Permanent Resident☐ Refugee☐ Asylee☐ Other (Please Explain):

Your Original Case Number:

U.S.C.C.I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting this affidavit Yes ☒ No. If yes, date submitted: and date approved:

YOU MUST INCLUDE A COPY OF BOTH SIDES OF YOUR I-94 OR YOUR PERMANENT RESIDENT ALIEN CARD (I-151, I-551, GREEN CARD). WITHOUT THESE DOCUMENTS, YOUR AFFIDAVIT IS NOT VALID.

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees, persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoners; or Amerasians, please complete the information in Sections III and IV.

SECTION III

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S.; political prisoner; Asian American.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT

DATE/

PLACE OF BIRTH

RELATION (if any)

ADDRESS
IN VIETNAM

NGO LE KHOAI	10-30-1940	HANOI VIETNAM	BROTHER-IN-LAW	TỔ 1 A BINH NHUT B XA LONG HOA TỈNH HAU GIANG.
--------------	------------	---------------	----------------	--

Ban chỉ-huy. Cộng-Hoà Miền-Nam Việt-Nam
Độc-Lập-Dân-Tộc + Độc-Lập-Dân-Tộc Chủ-Hoà-Bình-Trung-Lập
Số 243/CN.

GIẤY CHỨNG NHẬN

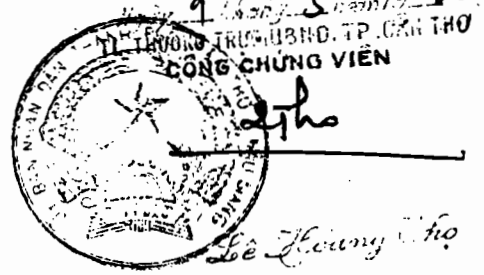
Họ và tên: Ngô Lê Khoa tuổi: 38
Sanh-quan: Hà Nội
Nơi về ngụ: Tổ 1-ấp Bình Nhứt B-Long Xuyên-Hậu Giang
Nguyên là: Thượng úy trong
quân đội nguy-quyển Sài-gòn.
Đã theo học lớp quản-huấn 24 tháng, kể từ ngày 20/6/75
đến ngày 14/11/75. Nay anh hoặc chị được về sum-họp
với gia-đình tiếp-tục học tập, lao-động để trở thành người
làm ăn lương thiện

Yêu cầu các cơ-quan, ban-thể Cách-Mạng địa-phương
hết sức giúp đỡ anh hoặc chị: Khoa
phấn-đấu tốt.

Nhận-dạng:

-Ca: ln, 58
-Dấu vết đặc-biệt:
Hết hươu dươ
mat trai

SAO Y SỐ 243/CC.NN



Ngày 14/11/75 năm 1975
Ban chỉ-huy TP. Cần Thơ
Trần Công Thành

Trần Công Thành
Trần Công Thành

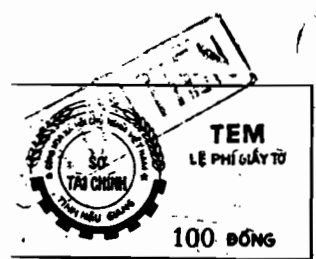
Số 1009

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự Do-Hạnh Phúc

BIÊN NHẬN

- Chứng tôi bộ phận xuất cảnh CA Tỉnh Hậu Giang có phen hồ sơ của Ông Bà Ngô Lê Khoa
- Ngụ 1-ấp Bình Nhứt B-Long Xuyên-Hậu Giang
- Hồ sơ gồm có 1-ấp Bình Nhứt B-Long Xuyên-Hậu Giang
- Trần Công Thành
- Trần Công Thành
Mong Ông Bà về làm ăn sinh sống bình thường sau này kết quả chúng tôi thông báo ngay.
CẦN THƠ, ngày 12 tháng 5 năm 1975
Cán bộ nhận hồ sơ

Trần Công Thành



THAY ĐỔI CHỮ Ở CÁ HỘ

Chuyển đến

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm
Ký tên đóng dấu

Từ ngày tháng năm
Ký tên đóng dấu

Chuyển đến

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Ngày tháng năm
Trưởng công an

Ngày tháng năm
Trưởng công an

Nội dung

Nội dung

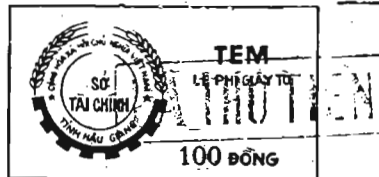
Ngày tháng năm
Trưởng công an

Ngày tháng năm
Trưởng công an

41 42

ĐX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



GIAY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số: 0287 0014

Họ và tên chủ hộ: NGUYỄN BÍCH LÊ

Số nhà: 3/1 Ngõ (hẻm): 10

Đường phố: Xã Long Hòa Đồn CAND:

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh:

Thành phố cũ là

Tỉnh, thành phố: tỉnh Hậu Giang

SAO Y SỔ 2658/CC.NH

Ngày 9 tháng 5 năm 1977

ĐƠN THƯỜNG TRÚ BÚN. TP. CẦN THƠ

LONG CHỨNG VIÊN



Lê Hoàng Thọ

Ngày 25 tháng 03 năm 1977

Trưởng công an thành phố

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)

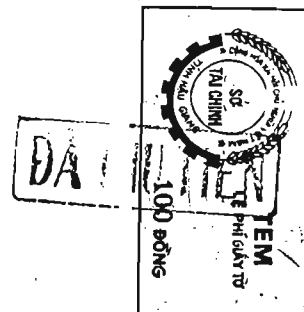
Lưu Văn Suốt

NHÂN KHẨU THUỐC

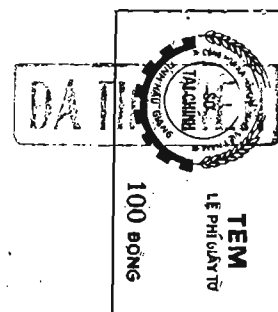
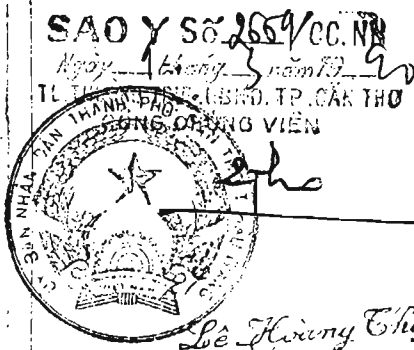
TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN Tên thường gọi	Ngày tháng năm sinh	Nam Số	Quan hệ với Chủ Hộ	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Số CM hoặc CNCC	Ngày, tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Ký tên đóng dấu của cơ quan công an
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
01	Nguyễn Minh Lễ	1951	Nữ	Chủ Hộ	Trông rẫy Bình Nhứt B	36020046	30.12.76		
02	Ngô Linh Tâm	1972	Nữ	con		361370839	30.12.76		
03	Ngô Linh Trang	1973	Nữ	con		361960599	30.12.76		
04	Ngô Lê Khôi	1940	Nam	Chồng	Kỹ Trại Đã Bình Nhứt B	36031778	31.5.78		
05	Ngô Thủy Tiên	1978	Nữ	con			9.9.78		
06	Ngô Ngọc Linh	1983	Nữ	con			11.1.79		

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CĂN-QUỐC
 Số 00421170
 Họ Tên **NGUYỄN-BÍCH-LÊ**
 Ngày, nơi sinh **1951**
Long-Tuyen-Phong-Dinh
 Cha **Nguyễn-minh-Triết**
 Mẹ **Phạm-thị-Điêu**
 Địa chỉ **205/L Bính-Lạc Lg-Tuyen(B)**

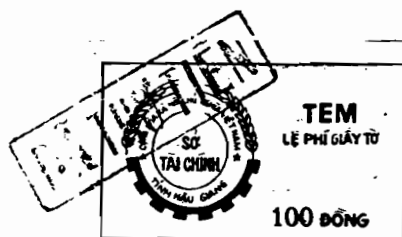
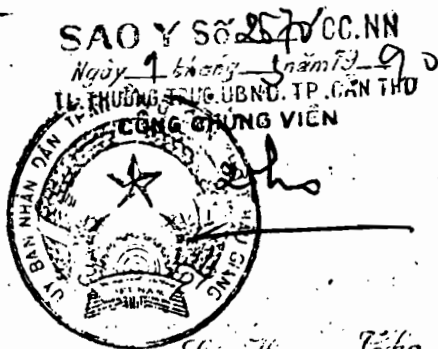


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
GIẤY CHỨNG MINH NHÂN-DÂN
 Số 360931778
 Họ tên **NGÔ LÊ KHOÀI**
 Sinh ngày **1940**
 Nguyên quán **Long Hòa,**
Cần Thơ, Hậu Giang.
 Nơi thường trú **Long Hòa,**
Cần Thơ, Hậu Giang.



Dân tộc: **Kinh** ... Tôn giáo: **Không** ...
ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH
 Nốt ruồi nổi Clem
 dưới trước dưới mắt
 trái
 06 năm 1930
 TRƯỞNG TY CÔNG AN
 TRƯỞNG T. Y.
 Nguyễn Văn Tri

Đầu vết riêng:
 Sẹo tròn 0,5 cách 1 dưới
 sau khoe miệng phải.-
 Cao 1 th 57 E
 Nặng 40 kg
 Cần Thơ, ngày 30.12.1968
 Trưởng Ty CSQG
 NGUYỄN-BÁ-HÀM



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

Tỉnh, Thành phố
Hải Phòng - Cần Thơ
Quận, Huyện

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyển số 1/80
Số 09

Xã Phường
Long - Hòa

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người vợ NGUYỄN BÍCH LÊ
Sinh ngày 1951
Quê quán Long Hòa - Cần Thơ - Hải Phòng
Nơi đăng ký thường trú Tổ 1 Ấp Bình
Nhất B Xã Long Hòa - Cần Thơ
Nghề nghiệp Trồng Trọt
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam
Số CMND hoặc Hộ chiếu 360.120046

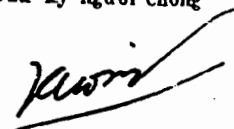
Họ và tên người chồng NGÔ LÊ KHOÀI
Sinh ngày 28-06-1940
Quê quán Long Hòa - Cần Thơ - Hải Phòng
Nơi đăng ký thường trú Tổ 1 Ấp Bình
Nhất B Xã Long - Hòa - Cần Thơ
Nghề nghiệp Trồng Trọt
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam
Số CMND hoặc Hộ chiếu 360.931778

Kết hôn ngày 30 tháng 07 năm 1988

Chữ ký người vợ



Chữ ký người chồng



TM/UBND



Xã Long Hòa

Nhà

ETAT CIVIL
SINH, TU, GIA - THU

Année :
NAM : 1.940

No :
So : 1.795

MAIRIE DE HANOI
THI - QUANG HA - NOI

BULLETIN DE NAISSANCE

C IAY LUOC SAO KHAI - SINH

HỒ SƠ
SINH AN

Nom et prénom :
No va ten : NGO - LE - KHOAI
Date de naissance :
Ngày sinh : Vingt huit, Juin 1.940 - 10h30
Lieu de naissance :
Nơi sinh : 93, Rue du Cuivre - H-Hoi
Fils de :
La con trai : NGO - LE - SA
Profession :
Chức nghiệp : Employé de commerce
Et de :
Va : DANG - THI - HUONG
Epouse de :
La vợ : Premier rang

Hanoi, le 30 Avril 1949

L'Officier de l'Etat Civil,

LE - KY

(Ky ten va đóng dấu)

Số: 3742/1949

Chứng thực sao y như chính, do đương sự

chứng thực tại đây

Thị xã, ngày 18 tháng 8 1964



LÊ-VĨNH-PHÚC
Phó Đốc Sự

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

— Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sỹ quan, hạ sỹ quan, binh lính nguy quân và nhân viên nguy quân.

— Xét tình thân ~~học tập~~ ^{của} ~~nguyên là~~ ^{Đỗ Lê Khoa} ~~nguyên quân~~, trong thời gian qua tỏ ra biết

ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.

— Xét đơn xin bảo lãnh của ^{Sỹ} ~~Đỗ Lê Khoa~~ ^{Bích Lê}, Số 14/14 ^{Đợt} ~~đối với sỹ quan nguy có tên nói trên~~. Bình nhữ. Xã Long Xuyên Quận II. Thị xã Cần Thơ. Hậu Giang.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 — Cho: ^{Đỗ Lê Khoa} ~~Đỗ Lê Khoa~~ nguyên là ^{Trang trại} ~~Trang trại~~ nguy quân được tạm ngưng quân huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2 — Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn, ^{Đỗ Lê Khoa} ~~Đỗ Lê Khoa~~ phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là ^{một năm} ~~một năm~~. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 — Phòng quản huấn Quân khu. Trại quản huấn ^{Liên đới 1. Sư Đoàn 4} ~~Liên đới 1. Sư Đoàn 4~~ và đương sự chiếu quyết định thi hành.

Ngày 24 tháng Mười năm 1977

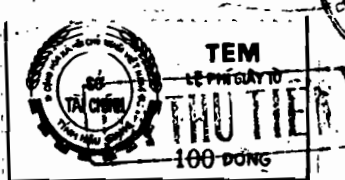
TƯ LỆNH BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

CHỈ CHỮ

- Giấy này không có giá trị đi đường
- Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÀM THÀNH 4 BẢN

- 1 — Phòng quản huấn Quân khu lưu.
- 1 — Trại quản huấn
- 1 — Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan.
- 1 — Đương sự.



ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, Thị trấn Long Hoa
Thị xã, Quận Quận 12
Thành phố, Tỉnh HT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Mẫu HT3P/3

Bản sao

Số: 50

Quyển số: 1/88

GIẤY KHAI SINH

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<u>Nguyễn Minh Sơ</u>		Nam, nữ
Sinh ngày tháng, năm	<u>1951. (một nghìn năm một)</u>		
Nơi sinh	<u>Sông Xuyên TP. Cần Thơ</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng năm, sinh)	<u>Nguyễn Minh Sơ</u> <u>1913</u>	<u>Phan Văn, Diệu</u> <u>1928</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Chợ</u>	<u>Đi buôn ngoài</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Tổ 9</u>	<u>Ấp Minh Mến B.</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Nguyễn Minh Sơ</u> sinh <u>1913</u> ngụ <u>Tổ 1</u> <u>Ấp Minh Mến B. Xã Long Hòa</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 16 tháng 9 năm 1988
TM/UBND Long Hòa Ký tên, đóng dấu



CHỦ TỊCH

Minh An Nhữ

Đã ký ngày 16 tháng 9 năm 1988
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

ỦY VIÊN THƯỜNG VỤ

(Đã ký)

Thị...

Số: 179/HT

IC/1

TRÍCH LỤC ÁN NGUYÊN ĐƠN

Ngày 30 tháng 6 năm 1978

ĐƠN THẺ VÌ KHAI SANH CHO

Ngô-Linh-Tâm

Xét đơn của: Nguyễn-Bích-Lệ

1) Chứng nhận: Ngô-Linh-Tâm, ⁽¹⁾ sinh ngày ... năm 1972 tại xã Long-
(nữ)
Thuyền Tỉnh Phong đình, là con của Ngô-Lê-Khoái và
Nguyễn-Bích-Lệ.

2) An này thẻ vì khai sinh cho: Tên-Trên

Trước bạ tại Cần-Thơ ngày 21.7.1978

Quyền CI tờ 65 số 57/38

Thầu Một-bông

TRÍCH Y BẢN CHÍNH

Hậu Giang, ngày 24 tháng 7 năm 1978

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Ủy viên Thư ký/Hộ tịch

SAO Y BẢN CHÍNH
Số 26 /SK.CC

Ngày 8 tháng 8 năm 1978
CÔNG AN HẬU GIANG

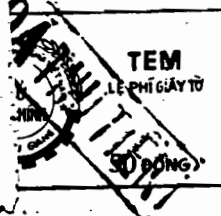
1) Xác nhận có ...

Diễn lại: I 52I

Giá tiền: IC 101



Trần-Hoàng-Diệp



Số Danh

Số: 578/HT

5/H

TRÍCH LỤC ÁN NGUYÊN ĐƠN

Ngày 30 tháng 6 năm 1978

ĐƠN THẺ VÌ KHAI SANH CHO

Ngô-Linh-Trang



Xét đơn của: Nguyễn-Bích-Lệ

1) Chứng nhận: Ngô-Linh-Trang, nữ sinh năm 1973 Tại Xã Long Xuyên
Tỉnh Phong Dinh, là con của Ngô-Lê-Khoái và Nguyễn-
Bích-Lệ.

2) Án này thẻ vì khai sanh cho: Tên-Trên

Trước bạ tại Cần-Thơ ngày 57/3
Quyển CI tờ 65 số 57/3
Thu Lô-t-Dong

TRÍCH Y BẢN CHÍNH

Hậu Giang, ngày 24 tháng 7 năm 1978

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Ủy viên Thư ký/Hộ tịch

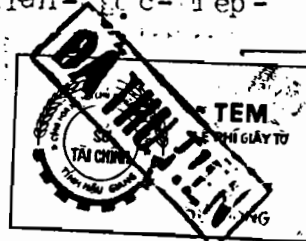


SỐ 25 1978
SỐ THỨ, ngày 8 tháng 8 năm 1978
CÔNG CHỨNG VIỆN

Biên lai: I 521

Giá tiền: 10

Trần-Ngọc-Diệp



Le Danh

Xã, Thị trấn Long Hoa
Thị xã, Quận Long Xuyên
Thành phố, Tỉnh Long An

GIẤY KHAI SINH

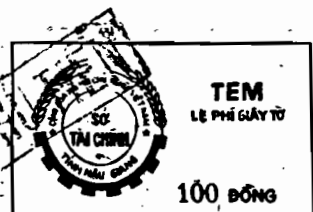
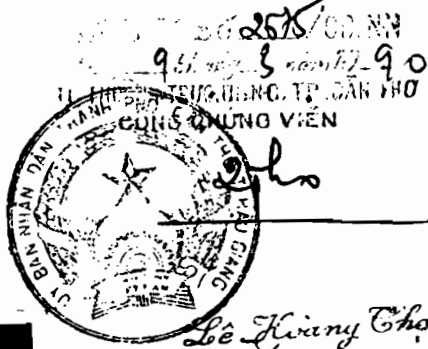
Số 2066

Quyển số 2/93

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<u>Ngô Ngọc T. Thanh</u>		Nam, nữ <u>nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Ngày mười lăm, tháng sáu, năm một nghìn chín trăm</u> <u>05.06.1983</u>		
Nơi sinh	<u>Xã Long Hoa TP Cần Thơ</u> <u>Long An</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Ngô Lê T. Thanh</u> <u>một nghìn chín trăm</u>	<u>Nguyễn Bích Liên</u> <u>một nghìn chín trăm</u>	
Dân tộc	<u>Việt</u>	<u>Việt</u>	
Quốc tịch	<u>Viet Nam</u>	<u>Viet Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Việc làm</u>	<u>Việc làm</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Đoàn 1 cấp huyện</u>		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số, giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Ngô Lê T. Thanh sinh 1940 ở xã Long An TP Cần Thơ, Long An</u> <u>việc làm, xã Long An TP Cần Thơ, Long An</u>		

Đã ký ngày 04 tháng 06 năm 1983
TM/UBND Long An ký tên, đóng dấu
(ghi rõ họ, tên, chức vụ)



TEM
LỆ PHÍ GIẤY TỜ

100 ĐỒNG

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT2/P3

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Kh. Thị trấn *Thị trấn*

Thị xã, Quận

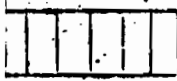
Thành phố *Thị trấn*



GIẤY KHAI SINH

Số *592*

Quyển số *01/78*



	<i>Họ và tên: Trần Văn</i>	Nam, nữ <i>nam</i>
Ngày, tháng, năm	<i>ngày hai mươi hai, tháng chín, năm một nghìn chín trăm bảy mươi tám (22-9-78)</i>	
Nơi sinh	<i>Bình Nhứt B, xã Long An, huyện Bình Nhứt, tỉnh Hậu Giang</i>	
Khởi về cha, mẹ	C H A	M E
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<i>Họ: Lê Văn Hai</i>	<i>Ngày: 20/10/1951</i>
Dân tộc	<i>Việt Nam</i>	<i>Việt Nam</i>
Quốc tịch	<i>VN</i>	<i>VN</i>
Nghề nghiệp	<i>Viện sĩ</i>	<i>Viện sĩ</i>
Nơi ĐKKK thường trú	<i>ở Bình Nhứt B</i>	<i>ở Bình Nhứt B</i>
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKKK thường trú số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<i>Ngày: 20/10/1951, ngày 1/1/1978, ở Bình Nhứt B, xã Long An, huyện Bình Nhứt, tỉnh Hậu Giang, CNND: 36.120.040</i>	

Đăng ký ngày *9* tháng *9* năm *1988*

Ta/UBND

Thị trấn

ký tên, đóng dấu

(ghi rõ họ tên, chức vụ)

SAO Y SỞ *SAO Y SỞ* CC.NN

Ngày 9 tháng 9 năm 1988

CHỖ TRƯỞNG UBND TP. CẦN THƠ

ĐỒNG CHỨC VIÊN

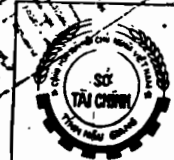
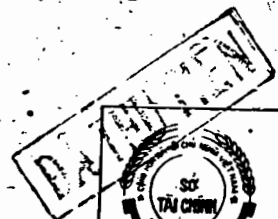


Lê Hoàng Thọ



VIỆN THỦ KÝ

Nguyễn Hoàng Chuẩn



TEM LỆ PHÍ GIẤY TỜ

100 ĐỒNG

San Jose APR 9 1990.

Kính gửi chị Xuân mình thế?

Nay tôi có hai-lương hợp về việc bảo lãnh của tư nhân chính trị.

1/ Tôi có một người anh ruột, nguyên là cựu chiến tá trung tâm trường huấn luyện và nhập ngũ thuộc tỉnh chương chiến, đã mất sau một đợt thời gian học tập cải tạo ở cá mau, và nay đã có một người con đủ đến Mỹ gần một năm nay (19 tuổi) còn lại quê nhà 3 chị em và mẹ.

Ở trường hợp này thì chị dân tôi và cái cháu có được hưởng qui chế của tư nhân chính trị hay không? nên như có hoặc không xin chị chú ý.

2/ Tôi có nhân dật hồ sơ của anh về tôi từ Việt Nam đã đề đơn xin đi theo diện tư nhân cải tạo, nay tôi đã làm xong thủ tục bảo lãnh cho anh chị tôi, xin chị cho biết trường hợp này anh về tôi có được miễn xét hay không, nên như được miễn xét thì thời gian sẽ bao lâu và còn thêm những gì đi hoàn tất thủ tục xin nhập cảnh.

đính kèm hồ sơ xin bảo lãnh của tôi.

Cảm ơn chị nhiều

Nguyễn Huệ



FIRST CLASS MAIL

To: KHUC MINH THO
PO Box 5435
ARLINGTON VA. 22205

APR 12 1990

CONTROL

____ Card
____ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ GDP/Date 5/2/90
____ Membership; Letter